

**THANH TRA CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **1444**/TTCP-PC  
V/v tổng hợp kết quả kiến nghị  
về chính sách, vướng mắc phát sinh  
qua thực tiễn công tác thanh tra


Hà Nội, ngày **15** tháng 5 năm 2026

Kính gửi:

- Các Bộ: Công Thương; Giáo dục và Đào tạo; Khoa học và Công nghệ; Nông nghiệp và Môi trường; Tài chính; Tư pháp; Xây dựng; Y tế;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND tỉnh Cà Mau.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu - Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Thông báo số 207/TB-VPCP ngày 23/4/2026 của Văn phòng Chính phủ, trong đó có nội dung: “*Đề nghị Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ tổng hợp các kiến nghị về chính sách, vướng mắc trong hệ thống pháp luật qua thực tiễn công tác thanh tra, kiểm toán, gửi các Bộ, ngành, địa phương có liên quan để nghiên cứu rà soát, tổng hợp*”, Thanh tra Chính phủ đã thực hiện tổng hợp các kiến nghị về chính sách, vướng mắc trong hệ thống pháp luật qua thực tiễn công tác thanh tra tại các Phụ lục (từ số 01 đến số 10) kèm theo Văn bản này.

Thanh tra Chính phủ kính gửi các Bộ, ngành, địa phương để nghiên cứu, rà soát, tổng hợp.

Trân trọng./ 

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTg CP Lê Tiến Châu (để b/c);
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Lê Tiến Đạt;
- Lưu: VT, PC. **3**

**KT. TỔNG THANH TRA**  
**PHÓ TỔNG THANH TRA**



**Lê Tiến Đạt**

**CÁC PHỤ LỤC**  
**KIẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH, VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG**  
**PHÁP LUẬT QUA THỰC TIỄN CÔNG TÁC THANH TRA THUỘC PHẠM VI**  
**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

(Kèm theo Văn bản số ~~1444~~/TTCP-PC ngày ~~15/5~~/2026 của Thanh tra Chính phủ)

STT	Bộ, ngành, địa phương nhận kiến nghị
1	Bộ Công Thương
2	Bộ Giáo dục và Đào tạo
3	Bộ Khoa học và Công nghệ
4	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
5	Bộ Tài chính
6	Bộ Tư pháp
7	Bộ Xây dựng
8	Bộ Y tế
9	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
10	UBND tỉnh Cà Mau

**Phụ lục 01**  
**TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH, VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**  
**QUA THỰC TIỄN CÔNG TÁC THANH TRA THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**  
**CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực điện lực</b>			
1	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực	Điều khoản chuyển tiếp	<p>Nghị định số 62/2025/NĐ-CP không quy định về điều khoản chuyển tiếp để áp dụng việc bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà ở, tài sản,... đối với các dự án điện gió đã thực hiện trước khi Luật Điện lực 2024 có hiệu lực.</p> <p>Do đó, các địa phương chưa có cơ sở để bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản trên đất trong hành lang bảo vệ an toàn cột tháp gió.</p>	Bộ Công Thương xem xét, tham mưu Chính phủ ban hành Nghị quyết chuyển tiếp về cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ đất và tài sản trên đất trong hành lang bảo vệ an toàn công trình điện gió đối với các dự án điện gió trên đất liền đã hoàn thành hoặc ban hành Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 62/2025/NĐ-CP

**Phụ lục 02**  
**TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH, VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**  
**QUA THỰC TIỄN CÔNG TÁC THANH TRA THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**  
**CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực hợp tác quốc tế</b>			
1	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 6/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục	Khoản 2 Điều 18, điểm d khoản 2 Điều 21	Chưa có quy định cụ thể điều kiện bảo đảm chất lượng tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.	Cần bổ sung quy định cụ thể điều kiện để minh chứng việc bảo đảm chất lượng tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.
2		Khoản 2 Điều 15	Chưa có quy định khái niệm liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ nước ngoài.	Cần bổ sung quy định giải thích từ ngữ về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ nước ngoài tại Chương II Nghị định số 86/2018/NĐ-CP phù hợp với quy định về hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài tại Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (Phụ lục IV) ban hành kèm theo Luật Đầu tư năm 2020.
3		Khoản 1 Điều 34	Chưa có quy định về thời hạn các bước giải quyết thủ tục hành chính, gồm: Thời hạn thông báo bổ sung hồ sơ; thời hạn thẩm định hồ sơ; thời hạn tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ và trình Thủ tướng Chính phủ; chưa quy định cụ thể nội dung thẩm định Đề án.	Cần sửa đổi, bổ sung quy định thủ tục hành chính "Phê duyệt chủ trương thành lập hoặc cho phép thành lập trường đại học" theo hướng: Quy định rõ thời hạn các bước giải quyết thủ tục hành chính (thời hạn thông báo bổ sung hồ sơ; thời hạn thẩm định hồ sơ; thời hạn tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ và trình Thủ tướng Chính phủ,...); sửa đổi, bổ sung danh mục hồ sơ phù hợp với yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính; quy định cụ thể nội dung thẩm định Đề án,...

**Phụ lục 03**  
**TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH, VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**  
**QUA THỰC TIỄN CÔNG TÁC THANH TRA THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**  
**CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ</b>			
1	Quyết định số 08/2008/QĐ-BKHCN ngày 08/7/2008 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm	Toàn bộ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về thể thức, Quyết định số 08/2008/QĐ-BKHCN không còn phù hợp với Luật Ban hành VBQPPL 2015 và Luật Ban hành VBQPPL 2025 do Quyết định của Bộ trưởng không còn là VBQPPL.</li> <li>- Văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong nội dung của Quyết định số 08/2008/QĐ-BKHCN đã hết hiệu lực (Nghị định 115/2005/NĐ-CP).</li> </ul>	Bãi bỏ và nghiên cứu ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế Quyết định số 08/2008/QĐ-BKHCN ngày 08/7/2008
2	Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT/BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	Toàn bộ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư đã hết hiệu lực nhưng chưa có quy định thay thế;</li> <li>- Vướng mắc trong thực tiễn về việc xác định trách nhiệm đối với Hội đồng tuyển chọn và nghiệm thu; hướng dẫn áp dụng thuật ngữ thời gian lao động quy đổi; xác định tiêu chí đề tài, nhiệm vụ được khoán chi.</li> </ul>	Ban hành VBQPPL thay thế, trong đó cần có quy định trách nhiệm đối với Hội đồng tuyển chọn và nghiệm thu; hướng dẫn áp dụng thuật ngữ thời gian lao động quy đổi; xác định tiêu chí đề tài, nhiệm vụ được khoán chi.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực chuyên đổi số</b>			

1	<p>Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP nhưng chưa chỉnh sửa, bổ sung đầy đủ các kiến nghị trong Kết luận thanh tra)</p>	<p>Khoản 7 Điều 26 Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiều hồ sơ TTHC có nội dung phức tạp, trong khi quy định của pháp luật, quy định về chế độ thông tin, báo cáo CCHC chưa rõ ràng, cụ thể, còn có cách hiểu khác nhau; hồ sơ giải quyết TTHC cần phải lấy ý kiến của nhiều đơn vị, bộ phận có liên quan.</li> <li>- Một số nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến sửa đổi, bổ sung VBQPPL để thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC cần có thời gian để nghiên cứu, rà soát đối với các nội dung liên quan để thực hiện sửa đổi một cách tổng thể, đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước, vì vậy, chưa đảm bảo tiến độ theo yêu cầu.</li> </ul>	<p>Ban hành quy định, hướng dẫn, thống nhất các tiêu chí để thu hút tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại khoản 7 Điều 26 Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.</p>
2	<p>Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định về thời hạn, quy trình giải quyết TTHC còn nhiều bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn giải quyết TTHC, chưa quy định giới hạn về thời gian, số lần sửa đổi, bổ sung hồ sơ hoặc giải trình, hoàn thiện hồ sơ của nhà đầu tư dẫn đến việc cơ quan giải quyết TTHC hoặc là đã thực hiện quy trình TTHC sang giai đoạn khác thì mới nhận được thông tin sửa đổi, bổ sung nội dung điều chỉnh, hoặc là cơ quan giải quyết TTHC sẽ bị động trong quá trình chờ nhà đầu tư điều chỉnh, sửa đổi, hoàn thiện hồ sơ.</li> </ul>	<p>Bộ KH&amp;CN chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, quy định hướng dẫn việc chuyển từ phương thức tiếp nhận, giải quyết TTHC truyền thống, trực tiếp sang trực tuyến và sử dụng dữ liệu số hóa; quy định thống nhất trong việc số hóa, gán danh tính số cho hồ sơ, tài liệu lịch sử trong quá trình thực hiện số hóa và tái sử dụng trong giải quyết TTHC; ban hành hướng dẫn về các giấy tờ, tài liệu thuộc phạm vi thực hiện số hóa theo quy định.</p>

**Phụ lục 04**  
**TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH, VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**  
**QUA THỰC TIỄN CÔNG TÁC THANH TRA THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**  
**CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
I	<b>Lĩnh vực đất đai</b>			
1	Luật Đất đai năm 2024	Khoản 3 Điều 172 Luật Đất đai năm 2024	Đối với những trường hợp hết hạn vào các tháng từ 1 đến 6 của năm cuối thì sẽ không đủ thời gian “chậm nhất là 06 tháng trước khi hết thời hạn sử dụng đất” để nộp hồ sơ gia hạn sử dụng đất.	Bộ NN&MT xem xét, tham mưu Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi khoản 3 Điều 172 Luật Đất đai năm 2024 theo hướng: sửa cụm từ “năm cuối” thành “12 tháng cuối”
2	Nghị định số 91/2019/NĐ-CP; Nghị định số 123/2024/NĐ-CP quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai	Điều 17 NĐ 91; Điều 16 NĐ 123	<p>Quy định về đăng ký đất đai hiện gây khó khăn cho một số dự án, như dự án Công viên Mỹ Thới của tỉnh An Giang:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ khi được UBND tỉnh giao đất đến nay, Công viên Mỹ Thới không có chuyển nhượng và không để bị lấn chiếm đối với diện tích đất được giao.</li> <li>- Nguồn thu từ năm 2020 không đảm bảo chi thường xuyên tại Tờ trình số 19/TTr-UBND, ngày 16/2/2023.</li> <li>- Đã đóng cửa từ 09/2024.</li> <li>- Hiện nay, Công viên Mỹ Thới để hoang hóa, có nguy cơ lãng phí.</li> <li>- Hiện nay, Công viên Mỹ Thới chưa có Giấy CNQSD đất nên cần làm rõ: Quy</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và chính sách đầu tư cho Công viên Mỹ Thới thành công viên cây xanh, công viên sinh thái;</li> <li>- Cần nghiên cứu việc thu vé vào cổng công viên, khách đến vào trong công viên sử dụng dịch vụ ăn uống, trò chơi nào... theo quy định thu phí thì mới được thu phí;</li> <li>- Có cơ chế huy động nguồn xã hội hóa để trước mắt sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất hiện có.</li> </ul>

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
			định về người sử dụng đất, Các quyền chung của người sử dụng đất; Các nghĩa vụ của người sử dụng đất.	
3	Luật Đất đai năm 2024	Khoản 2 Điều 191 Luật Đất đai 2024	<p>- Trong thực tế khó khăn trong việc đủ điều kiện để cấp Giấy CNQSD đất, ví dụ vụ việc: Đất bãi bồi có diện tích 3.580,4m<sup>2</sup> gần Dự án Tây sông Hậu, địa chỉ: Khóm Mỹ Lộc, Phường Mỹ Quý (cũ) nay thuộc UBND phường Long Xuyên (mới)</p> <p>- Rất khó trong việc làm rõ trách nhiệm quản lý đất đai qua các thời kỳ đối với UBND phường Mỹ Quý (cũ) nay thuộc UBND phường Long Xuyên (mới) và các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trên phần diện tích khoảng 3.580,4m<sup>2</sup> (kể cả trường hợp đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nếu có) trong khu đất này).</p> <p>- Với các quy định hiện nay, UBND phường Long Xuyên (mới) chưa có cơ sở cụ thể để xem xét giải quyết cho các hộ gia đình, cá nhân nêu trên theo dạng: được giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc xử lý thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai.</p>	<p>- Đề xuất Bộ NN&amp;MT có giải pháp hoàn thiện pháp luật để tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho đất bãi bồi có diện tích 3.580,4m<sup>2</sup> gần Dự án Tây sông Hậu, địa chỉ: Khóm Mỹ Lộc, Phường Mỹ Quý (cũ).</p>

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
			<p>- Đất bãi bồi có diện tích 3.580,4m<sup>2</sup> gần Dự án Tây sông Hậu gặp khó khăn trong việc thu hút các nhà đầu tư vì các quy định ràng buộc, chưa tạo được cú đẩy bất pháp hấp dẫn cho các nhà đầu tư.</p>	
4	<p>- Luật Đất đai năm 2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP</p>	<p>Điều 81 Luật Đất đai 2024; Mục 2 Chương IV Nghị định 102/2024/NĐ-CP</p>	<p>Vướng mắc tại dự án Công viên văn hóa An Hòa ở phường Rạch Giá, An Giang:</p> <p>- Khó khăn vướng mắc phần diện tích đất 317.510,5m<sup>2</sup> hoang hóa, lãng phí tại Công viên Văn hóa An Hòa (mục 14, phụ lục số 3 của Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội).</p> <p>- Công viên văn hóa An Hòa gặp khó khăn cho các hộ dân thuê diện tích đất (nằm trong diện tích đất được giao) để kinh doanh dịch vụ theo Điều 81 Luật Đất đai 2024. Đây cũng là điểm nghẽn để tự cứu mình, vì hiện nay Công viên văn hóa An Hòa đang rất cần kinh phí duy trì bộ máy và đầu tư kinh doanh dịch vụ.</p>	<p>- Cần có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và chính sách đầu tư cho Công viên văn hóa An Hòa thành công viên cây xanh, công viên sinh thái.</p> <p>- Có thể huy động nguồn xã hội hóa để trước mắt sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất hiện có</p>
5	<p>Nghị quyết số 254/2025/QH15</p>		<p>Hiện nay Nghị quyết số 254/2025/QH15 quy định hệ số điều chỉnh giá đất phải xây dựng, trình UBND tỉnh quyết định hàng năm và Dự thảo Nghị định vừa qua có quy</p>	<p>Để linh hoạt, đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh bảng giá đất, ban hành hệ số điều chỉnh (tác động nhiều đến xác định giá đất thực hiện bồi thường các dự án trọng điểm), đề nghị sửa Luật Đất đai theo hướng: Thẩm quyền quyền điều chỉnh bảng giá đất là UBND</p>

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
			định HĐND tỉnh ban hành quy định về mức tối đa, tối thiểu của hệ số điều chỉnh.	tỉnh như Nghị định 151/2025/NĐ-CP đã quy định; không quy định mức tối đa, tối thiểu của hệ số điều chỉnh giá đất để đáp ứng về nguyên tắc thị trường khi định giá đất và rút ngắn thời gian thực hiện do các kỳ họp của HĐND tỉnh chỉ diễn ra vào thời điểm nhất định.
6	Luật Đất đai năm 2024	Khoản 8 Điều 81	Về gia hạn tiến độ sử dụng đất và xử lý	Cần quy định rõ hơn việc lấy mốc thời gian để xác định chậm tiến độ sử dụng đất được lấy theo dự án đầu tư do Nhà đầu tư phê duyệt hay xác định chậm tiến độ sử dụng đất theo thời hạn thực hiện dự án ghi trong chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp dự án được điều chỉnh thời gian thực hiện dự án theo quy định của pháp luật đầu tư thì tiến độ sử dụng đất được xác định theo thời gian thực hiện dự án tại Văn bản điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án của cơ quan có thẩm quyền hay vẫn xác định theo thời gian thực hiện dự án đã phê duyệt, chấp thuận lần đầu.
7	Luật Đất đai năm 2024	Điều 123	Về thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất	Đề xuất cho UBND tỉnh linh hoạt thực hiện phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện bằng quyết định hành chính thông thường về việc phân cấp nhiệm vụ

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
8	Luật Đất đai năm 2024	Điều 181	Thời gian qua, nhiều tỉnh Miền Trung gặp nhiều khó khăn, vướng mắc về đất đai đối với đất có nguồn gốc nông, lâm trường, đây là điểm nghẽn lớn trong thu hút đầu tư, giải quyết vấn đề an sinh xã hội tại tỉnh	<p>+ Đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ “Công ty nông, lâm nghiệp” để xác định đối tượng điều chỉnh của Điều 181, do các Công ty này đã chuyển đổi thành nhiều loại hình doanh nghiệp khác nhau như: TNHH 1TV, 2TV, Công ty cổ phần, trong đó có Công ty cổ phần mà Nhà nước nắm cổ phần dưới 50%. Vì hiện nay có Công ty cổ phần mà Nhà nước nắm cổ phần dưới 50% cho rằng Công ty không thuộc Công ty nông, lâm nghiệp quy định tại Điều 181 Luật Đất đai, nên không thực hiện rà soát đất đai theo quy định trên.</p> <p>+ Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, cơ quan nào tiến hành rà soát và trình tự, thủ tục các bước tiến hành thu hồi đất đối với phần diện tích đất giữ lại của các công ty nông lâm nghiệp, do hiện nay tại điểm đ khoản 1 Điều 181 Luật đất đai 2024 chưa quy định nội dung này.</p> <p>+ Về Phương án sử dụng đất (hiện quy định Khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai 2024), đề xuất bổ sung quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức quản lý, sử dụng quỹ đất do các Công ty nông lâm nghiệp bàn giao về địa phương theo quy</p>

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
				<p>hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành lĩnh vực có liên quan và quy định của pháp luật (tức là không phải lập phương án sử dụng đất thu hồi từ nông, lâm trường như hiện nay quy định tại khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai).</p> <p>+ Về thẩm quyền thu hồi: Đề nghị bổ sung quy định thẩm quyền thu hồi đất (tại điểm d khoản 1 Điều 181 Luật Đất đai năm 2024) thuộc thẩm quyền Chủ tịch cấp xã, do khoản 4 Điều 9 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP quy định thẩm quyền thu hồi đất theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 181 Luật Đất đai năm 2024 là Chủ tịch UBND cấp tỉnh, nhưng không có quy định đối với điểm d khoản 1 Điều 181 Luật Đất đai năm 2024 thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã hay Chủ tịch UBND cấp tỉnh. Do đó, đề xuất quy định bổ sung thẩm quyền thu hồi đất theo quy định tại điểm d, điểm đ khoản 1 Điều 181 Luật Đất đai năm 2024.</p>
9	Luật Đất đai năm 2024		Trong việc chuyển nhượng QSDĐ đối với đất trúng đấu giá: nhiều trường hợp kê khai giá trị chuyển nhượng QSDĐ thấp hơn giá trúng đấu giá, cơ quan chức năng	Đề nghị xem xét, nghiên cứu thêm thực tiễn việc xác định thuế thu nhập cá nhân đối với trường hợp kê khai giá trị chuyển nhượng quyền sử dụng đất thấp hơn giá trúng đấu

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
			căn cứ vào giá đất ghi trên hợp đồng chuyển nhượng hoặc giá đất theo Bảng giá đất của UBND tỉnh để xác định thuế, phí phải nộp.	giá, trường hợp cần thiết thì đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thực tiễn
10	Nghị định số 103/2024/NĐ-CP	Khoản 13 Điều 38	Theo quy định, trường hợp Khu công nghiệp không nằm trên địa bàn cấp huyện được xác định là có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn thì sẽ không được miễn tiền thuê đất theo Nghị định số 103/2024/NĐ-CP. Điều này dẫn đến việc không thể thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo khoản 1 Điều 124 Luật Đất đai năm 2024. Do đó có mâu thuẫn với việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư đối với các dự án đầu tư trong khu công nghiệp theo điểm c khoản 4 Điều 29 Luật Đầu tư.	Đề tháo gỡ những vướng mắc nêu trên, tạo môi trường pháp lý đồng bộ và thống nhất giữa pháp luật về đầu tư, pháp luật về đất đai hiện hành, thực hiện các thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, giao đất, cho thuê đất, đề xuất sửa đổi theo hướng: <i>"Điều 38. Nguyên tắc thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất:</i> <i>13. Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư; ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại Điều 39, Điều 40 Nghị định này thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư."</i>
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực môi trường</b>			
1	Luật Bảo vệ môi trường 2020	Khoản 1 Điều 31	Khoản 1 Điều 31 Luật Bảo vệ môi trường 2020 quy định việc đánh giá tác động môi trường (ĐTM) do chủ dự án đầu tư thực	- Nghiên cứu về việc sửa đổi quy định về việc lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thực hiện đồng thời việc khảo sát lựa chọn

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
			<p>hiện hoặc thông qua đơn vị tư vấn có đủ điều kiện thực hiện, tuy nhiên chưa quy định điều kiện cụ thể là như thế nào (năng lực, kinh nghiệm...). Việc quy định chủ dự án tự rà soát báo cáo ĐTM, dẫn đến chủ dự án xin rút, hoãn nhiều lần, từ đó gây khó khăn cho cơ quan thẩm định, kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ.</p>	<p>các mỏ khoáng sản đảm bảo chất lượng, khối lượng, có đủ điều kiện cấp phép để phê duyệt cùng dự án.</p> <p>- Ban hành quy định tháo gỡ vướng mắc giữa Luật Khoáng sản và Luật Đất đai trong việc khai thác khoáng sản, cơ chế thu hồi đất, hỗ trợ đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng tại các mỏ để được cấp phép kịp thời phục vụ các dự án giao thông quan trọng quốc gia; sửa đổi bổ sung quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản cần cụ thể, ràng buộc các dự án ĐTXD và dự án khai thác khoáng sản.</p>
2	<p>Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>		<p>Đối với trường hợp kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung nhưng chủ dự án đầu tư vẫn phải thực hiện thủ tục đề nghị phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định và nộp lại Văn phòng một cửa của Bộ TN&amp;MT như lần đầu. Quy định này làm phát sinh thêm thủ tục và thời gian giải quyết TTHC đối với tổ chức, cá nhân, làm phát sinh thêm thủ tục và thời gian giải quyết TTHC đối với tổ chức, cá nhân.</p>	
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực thủy sản</b>			
1	<p>Luật Thủy sản 2017</p>	<p>Quy định về xác định vị trí, tình trạng hoạt động khai</p>	<p>- Xóa đăng ký tàu cá mất tích khi chưa đủ thời hạn 01 năm từ ngày thông báo chính thức, vi phạm điểm b khoản 1 Điều 72 Luật Thủy sản 2017.</p>	<p>- Kiểm tra, rà soát các quy định PL về thủy sản, tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung các quy định về xóa đăng ký tàu cá, quản lý tàu cá không đủ điều kiện hoạt động, lắp</p>

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
		thác của các tàu.		đặt VMS, chính sách đặc thù thuê, mua tàu cá;
2	Luật Thủy sản 2017	Quy định về xóa đăng ký tàu cá	- Xóa đăng ký tàu cá nhưng không thu hồi giấy phép khai thác, vi phạm khoản 5 Điều 50 Luật Thủy sản 2017; xóa không có bản chính giấy chứng nhận đăng ký tàu cá mà không có lý do vi phạm điểm b khoản 1 Điều 24 Thông tư 23/2018/TT-BNNPTNT.	- Rà soát, hoàn thiện hoặc đề xuất hoàn thiện cơ chế liên thông, đối soát dữ liệu giữa đăng ký, đăng kiểm, xóa đăng ký tàu cá, cấp phép khai thác, lắp đặt và thay thế TBi giám sát hành trình, kiểm soát tàu cá ra vào cảng, xác nhận nguồn gốc thủy sản.
3	Luật Thủy sản 2017 và Nghị định số 41/2026/NĐ-CP định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.	Điểm b khoản 1 Điều 72 Luật Thủy sản 2017 và khoản 3 Điều 45 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP	Quy định chưa rõ ràng về xóa tàu cá theo dạng mất tích	Sửa đổi, bổ sung
4	Luật Thủy sản 2017	Khoản 1 Điều 48 Luật thủy sản 2017	Chưa có hướng dẫn cụ thể nên các tỉnh không có căn cứ thống nhất để triển khai, để quy định cụ thể nhiệm vụ của các cơ quan có liên quan trong việc khai thác, xử lý dữ liệu giám sát hành trình	Ban hành Thông tư hướng dẫn về việc phối hợp khai thác, xử lý dữ liệu hệ thống giám sát hành trình tàu cá; không xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi mất kết nối VMS và không báo cáo để các tỉnh, thành phố ven biển thực hiện một cách thống nhất

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực thủy lợi và phòng, chống thiên tai</b>			
1	Thông tư số 29/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công trình thủy lợi, Phòng chống thiên tai - Phần I. Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về thiết kế	QCVN 04-05:2022/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai	Chưa có quy định tiêu chí cụ thể làm cơ sở phân cấp công điều tiết nước	Sửa đổi, bổ sung quy định
2	TCVN 8214:2009 về thí nghiệm mô hình thủy lực công trình thủy lợi, thủy điện		Chưa quy định về xác định chiều cao công trình và L2 (là khoảng cách tính từ tim đập (tràn) hoặc ngưỡng cống (cống) đến mặt cắt xác định $Q = f(H)$ hạ lưu)	- Nghiên cứu ban hành dưới hình thức Quy chuẩn; - Sửa đổi, bổ sung các quy định về xác định chiều cao công trình và L2.
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực lâm nghiệp</b>			
1	Luật Lâm nghiệp 2017	Điều 20	Chưa phù hợp với Luật đất đai 2024 và khoản 3 Điều 8 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP về thẩm quyền chuyển mục đích rừng và mục đích sử dụng đất rừng.	Sửa đổi Điều 20 Luật Lâm nghiệp

**Phụ lục 05**  
**TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH, VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**  
**QUA THỰC TIỄN CÔNG TÁC THANH TRA THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**  
**CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí</b>			
1	Luật Tiết kiệm, chống lãng phí 2025		Vướng mắc trong thực tiễn về việc xác định giá trị thiệt hại của hành vi gây lãng phí hoặc các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về chống lãng phí.	Cần có quy định rõ phương pháp, căn cứ để lượng hóa giá trị thiệt hại của hành vi gây lãng phí hoặc các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về chống lãng phí để có cơ sở làm rõ, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan, nhất là trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục lãng phí.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực ngân sách</b>			
1	Luật Ngân sách Nhà nước 2025	Điều 9	Quy định việc sử dụng vốn ngân sách địa phương để thực hiện đầu tư các dự án thuộc nhiệm vụ đầu tư Ngân sách Trung ương trên địa bàn: Thực tế hiện nay có nhiều địa phương có nhu cầu để bố trí vốn để đầu tư theo yêu cầu phát triển của địa phương. Một số địa phương có nguồn vốn dư ứng kéo dài còn tồn tại nhiều năm không thu hồi được về ngân sách, cần có chế tài đủ mạnh, xác định trách nhiệm các	Cần có chế tài đủ mạnh, xác định trách nhiệm các bên liên quan để thu hồi vốn ứng, tránh gây thiệt hại vốn ngân sách nhà nước.

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
			bên liên quan để thu hồi vốn ứng, tránh gây thiệt hại vốn ngân sách nhà nước.	
2	Luật Ngân sách Nhà nước 2025	Chương VI	Phần lớn các địa phương đang tồn tại rất nhiều dự án quyết toán hoàn thành chậm, kéo dài nhiều năm.	Cần có chế tài xử lý trách nhiệm các tổ chức cá nhân chậm trong việc thực hiện quyết toán hoàn thành theo thời gian quy định. Kể cả trách nhiệm của người quyết định đầu tư để xảy ra nhiều dự án có thời gian chậm quyết toán hoàn thành mà vẫn tiếp tục giao làm chủ đầu tư dự án tiếp theo.
3	Luật Đầu tư công 2024, Luật Ngân sách nhà nước 2025		Việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư công cho các tổ chức, đơn vị không đảm bảo điều kiện, năng lực, không theo quy định của pháp luật dẫn đến trình tự thủ tục về quản lý, thực hiện và quyết toán hoàn thành dự án đầu tư công không được đảm bảo, không đúng quy định pháp luật	Đề xuất giao cho Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát nếu việc giao chủ đầu tư của cấp thẩm quyền đối với nguồn vốn đầu tư công mà không đảm bảo quy định của pháp luật thì từ chối cấp phát thanh toán vốn; có quy định trách nhiệm cơ quan quyết định đầu tư có liên quan trong việc giao chủ đầu tư dự án
4	Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và	Toàn bộ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư đã hết hiệu lực nhưng chưa có quy định thay thế;</li> <li>- Vướng mắc trong thực tiễn về việc xác định định trách nhiệm đối với Hội đồng tuyển chọn và nghiệm thu; hướng dẫn áp dụng thuật ngữ thời gian lao động quy đổi; xác định tiêu chí đề tài, nhiệm vụ được khoán chi.</li> </ul>	Ban hành VBQPPL thay thế, trong đó cần có quy định trách nhiệm đối với Hội đồng tuyển chọn và nghiệm thu; hướng dẫn áp dụng thuật ngữ thời gian lao động quy đổi; xác định tiêu chí đề tài, nhiệm vụ được khoán chi.

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
	công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước			
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực phát triển doanh nghiệp</b>			
1			Vướng mắc khi xác định các khoản thu, tính lãi chậm nộp để tiếp tục theo dõi, đơn đốc và xử lý lãi chậm nộp của các khoản phải thu theo quy định tại Nghị định; không ít doanh nghiệp đã chuyển sang công ty cổ phần nhưng chưa được phê duyệt quyết toán vốn nhà nước để xác định đầy đủ, chính xác các khoản thu về NSNN theo quy định.	Bộ Tài chính chủ trì, tham mưu việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị định số 148/2021/NĐ-CP cho phù hợp, theo quy định.
2	Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021		Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp đã chấm dứt hoạt động nhưng trong tổ chức thực hiện Nghị định số 148 còn một số tồn tại, vướng mắc; việc xử lý các khoản nợ, các khoản phải thu lãi chậm nộp của Quỹ chưa được giải quyết, xử lý dứt điểm để thu hồi vào NSNN theo quy định, không ít doanh nghiệp đã chuyển sang công ty cổ phần nhưng chưa được quyết toán cổ phần hóa, quyết toán vốn nhà nước... để xác định chính xác, đầy đủ các khoản phải nộp vào NSNN	Bộ Tài chính tham mưu việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị định

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
3	Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định	Nghiên cứu, bổ sung mới	Chưa có quy định về thời gian trích khấu hao đối với Tài sản cố định vô hình là các bộ phim tự sản xuất theo hướng phù hợp giữa khung thời gian trích khấu hao.	Bộ Tài chính chủ trì nghiên cứu, rà soát quy định về thời gian trích khấu hao tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực chứng khoán</b>			
1	Nghị định số 153/2020/NĐ-CP quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; Nghị định số 65/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ( <i>sửa đổi bởi Khoản 10 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP</i> )	<p>- Theo Kết luận số 276/KL-TTCP ngày 05/8/2025 về việc chấp hành chính sách pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ và sử dụng nguồn tiền từ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ:</p> <p>- Quy định về xếp hạng tín nhiệm doanh nghiệp trong phát hành TPDN ban hành từ năm 2014 nhưng đến năm 2020 mới được áp dụng (không bắt buộc) và bắt buộc từ ngày 01/01/2024; trong thời gian này, một số doanh nghiệp yếu kém, không đủ năng lực vẫn tham gia vào thị trường tài chính nói chung và trái phiếu nói riêng tạo nên các hệ lụy, rủi ro, nguy cơ thất thoát cho nhà đầu tư. Sự không kịp thời này có phần trách nhiệm của Bộ Tài chính trong vai trò là cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực TPDN và xếp hạng tín nhiệm doanh nghiệp.</p>	<p>Nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung các liên quan đến một số nội dung sau:</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm TCPH xây dựng phương án phát hành trong đó đối với nội dung "Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán lãi, gốc trái phiếu" phải bao gồm: phương thức thanh toán, số tiền thanh toán, thời gian dự kiến thanh toán, dòng tiền dự kiến thanh toán tương ứng với từng mục đích sử dụng TPDN.</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung nội dung quy định về khối lượng, giá trị TPDN phát hành căn cứ vào mục đích sử dụng theo hướng: đối với mục đích đầu tư chương trình/dự án thì việc huy động TPDN phải căn cứ tổng mức đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt có tài liệu chứng minh; đối với mục đích cơ cấu nợ thì căn cứ giá trị khoản nợ kèm tài liệu chứng minh...</p>
2	Nghị định số 08/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy			

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
	định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế		<p>- Lĩnh vực bất động sản chiếm tỷ trọng lớn trong giá trị huy động TPDN cũng là lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm, chu kỳ đầu tư dài; việc huy động vốn TPDN cho các mục đích nhận chuyển nhượng vốn điều lệ, mua cổ phần có tính chất đặc kịp thời. Bên cạnh đó, chưa có quy định giới hạn về khối lượng TPDN phát hành cho từng chương trình, dự án, mục đích để tránh tình trạng huy động TPDN tùy tiện, phục vụ cho nhiều mục đích khác ngoài thực hiện dự án.</p>	<p>- Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 10 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP theo hướng cụ thể hơn: "p. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu trong đó nêu rõ từng mục đích sử dụng (chương trình, dự án, hạng mục, khoản nợ cơ cấu...) tương ứng với giá trị sử dụng, thời gian sử dụng. Trong trường hợp giải ngân theo tiến độ nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu, cần nêu rõ kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời nhàn rỗi".</p>
3	Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính		<p>- Cơ chế chính sách vẫn còn bất cập, thiếu sự đồng bộ; việc giao doanh nghiệp phát hành tự chịu trách nhiệm về việc công bố thông tin nhưng thiếu cơ chế kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về tính chính xác, trung thực của thông tin doanh nghiệp đã công bố; quy định về căn cứ áp dụng lãi suất TPDN đối với các tổ chức tín dụng còn chưa được cụ thể.</p>	<p>- Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 1 Điều 13 Nghị định 153/2020/NĐ-CP theo hướng quy định cụ thể biện pháp quản lý trong trường hợp TCPH phát hành TPDN với mục đích hợp tác với bên thứ 2, để bên thứ 2 sử dụng tiền TPDN vào các chương trình, dự án hợp tác đầu tư nhằm bảo đảm việc sử dụng tiền TPDN an toàn, đúng mục đích.</p> <p>- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với NHNN nghiên cứu, bổ sung quy định tổ chức tín dụng cần phải có phương pháp (mở sổ, tài khoản) theo dõi, quản lý vốn từ TPDN</p>

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
				<p>đúng mục đích theo phương án phát hành tranh tình trạng vốn TPDN hoà lẫn vào các loại vốn khác, không được theo dõi riêng dẫn đến vi phạm trong quản lý, sử dụng như đã nêu tại nội dung kết quả kiểm tra xác minh. Trước mắt, Bộ Tài chính cần phối hợp với NHNN khẩn trương có văn bản hướng dẫn các các tổ chức tín dụng phát hành TPDN để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục.</p>
5	<p>Nghị định số 153/2020/NĐ-CP</p>		<p>Cơ chế đối với thị trường trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ trên cơ sở tự vay, tự trả, tự chịu trách nhiệm, việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ không có cơ quan có thẩm quyền cấp phép, giám sát trực tiếp, chủ yếu là hậu kiểm, nhà đầu tư cá nhân hiểu biết về quyền và nghĩa vụ liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ còn có mức độ nên phát sinh một số vướng mắc, bất cập về hồ sơ phát hành trái phiếu, về mục đích sử dụng gắn với kỳ hạn trái phiếu, về đăng ký lưu ký trái phiếu, về tài khoản theo dõi thu và sử dụng nguồn tiền từ TPDN, ... cần được tiếp tục nghiên cứu, rà soát để tham mưu</p>	<p>Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung Nghị định của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ và ban hành các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính để khắc phục những tồn tại, hạn chế, vướng mắc, bất cập đã được chỉ ra tại Kết luận thanh tra số 46/KL-TTCTP ngày 06/02/2026 của Thanh tra Chính phủ</p>

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
			sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật cho phù hợp	
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực đấu thầu</b>			
1	Luật Đấu thầu năm 2023	Điểm c, điểm d khoản 2 Điều 13	Tại Luật Đấu thầu và Nghị định, Thông tư chưa có quy định và hướng dẫn chi tiết hoặc các xác định “chi phí trong nước” và “chi phí ở nước ngoài” dẫn đến vướng mắc khi xác định “chi phí trong nước” hay “chi phí ở nước ngoài” đối với một số trường hợp (như: Thiết bị xuất xứ nước ngoài nhưng do nhà cung cấp trong nước cam kết, cung cấp;...) để xác định đồng tiền dự thầu (được dự thầu bằng ngoại tệ hay phải dự thầu bằng VNĐ).	Nghiên cứu, xem xét xây dựng, ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu quy định, hướng dẫn rõ ràng, cụ thể hơn về “chi phí trong nước”, “chi phí ngoài nước” để xác định đồng tiền dự thầu; “phần công việc” thuộc gói thầu để xác định hành vi chuyển nhượng thầu quy định tại Luật Đấu thầu
2		Điểm a, điểm b khoản 8 Điều 16.	Tại Luật Đấu thầu và Nghị định, Thông tư chưa có quy định và hướng dẫn chi tiết hoặc cách xác định “ <i>phần công việc thuộc gói thầu</i> ” dẫn đến vướng mắc trong thực tế khi xác định “ <i>phần công việc thuộc gói thầu</i> ” đối với một số trường hợp Nhà thầu chính ký hợp đồng với nhà thầu khác thực hiện một phần công việc của Gói thầu do nhà thầu chính	Nghiên cứu, xem xét xây dựng, ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu quy định, hướng dẫn rõ ràng, cụ thể hơn về “chi phí trong nước”, “chi phí ngoài nước” để xác định đồng tiền dự thầu; “phần công việc” thuộc gói thầu để xác định hành vi chuyển nhượng thầu quy định tại Luật Đấu thầu

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
			<p>đảm nhận nhưng phân công việc này không đầy đủ toàn bộ, điển hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ giao cho nhà thầu khác thực hiện phần nhân công và máy thi công, còn vật tư, vật liệu chính, phụ do Nhà thầu chính đảm nhận;</li> <li>- Chỉ giao cho nhà thầu khác thực hiện phần nhân công và máy thi công, vật tư, vật liệu phụ, còn vật liệu chính do Nhà thầu chính đảm nhận.</li> </ul>	
3		<p>Điểm c Khoản 7 Điều 4 Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi điểm m khoản 1 Điều 23 Luật Đấu thầu.</p>	<p>Ngày 17/5/2025, Quốc hội khóa 15 đã thông qua Nghị quyết số 198/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, theo đó tại khoản 1 Điều 11 Nghị quyết quy định ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu "<i>Gói thầu xây lắp, mua sắm hàng hóa, gói thầu hỗn hợp cung cấp hàng hóa và xây lắp sử dụng ngân sách nhà nước có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng được dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó ưu tiên doanh nghiệp do thanh niên, phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật làm chủ, doanh nghiệp ở miền núi, biên giới, hải đảo</i>".</p>	<p>Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hạn mức chỉ định phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 198/2025/QH15.</p>

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực đầu tư</b>			
1		Chưa có quy định	Có tình trạng các ngân hàng có văn bản cam kết cho vay vốn đối với các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư nhưng không thực hiện cam kết	Đề nghị ban hành quy định pháp luật để đảm bảo các ngân hàng khi đã có văn bản cam kết cho vay vốn đối với các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư phải có trách nhiệm thực hiện việc cam kết cho vay vốn, tránh tình trạng các ngân hàng có văn bản cam kết cho vay vốn nhưng không thực hiện trong thời gian qua
2	Luật Đầu tư công 2024	Khoản 3 Điều 67	Khoản 3 Điều 67 Luật Đầu tư công 2025 giao Chính phủ quy định chi tiết khoản này, tuy nhiên đến nay chưa có văn bản quy định chi tiết nội dung này.	Tham mưu Chính phủ hướng dẫn khoản 3 Điều 67 Luật Đầu tư công 2024
<b>VII</b>	<b>Lĩnh vực hải quan</b>			
1		Chưa có quy định	Các quy định của pháp luật đối với hoạt động của ngành hải quan trong những năm gần đây được hoàn thiện, nhằm nâng cao công tác quản lý và phù hợp với thông lệ quốc tế, tuy nhiên, còn chưa được kịp thời, nhiều vấn đề chưa được luật hóa, quy định chưa rõ ràng, chặt chẽ, chưa đồng bộ, thống nhất, khó khăn trong quá trình thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền cho cơ quan hải quan trong việc điều tra: Tội trốn thuế; Tội buôn bán hàng giả; Tội vận chuyển, buôn bán trái phép các chất ma túy qua biên giới, Tội đưa trái phép chất thải vào Việt Nam...nhằm tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời tội phạm.</li> <li>- Nghiên cứu, đề xuất quy định về xóa nợ thuế quá hạn, trên 10 năm đối với doanh nghiệp đã bị cơ quan chức năng thu hồi</li> </ul>

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
				<p>giấy phép kinh doanh, thu hồi mã số thuế, doanh nghiệp đã giải thể, không còn hoạt động, chủ doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đã bỏ về nước, đã chết, mà không áp dụng được biện pháp kê biên tài sản.</p> <p>- Nghiên cứu, ban hành bổ sung các quy định hướng dẫn về kiểm tra xuất xứ hàng hóa C/O trong lĩnh vực quản lý của Hải quan; sửa đổi, bổ sung các quy định về việc tạm dừng cho hưởng ưu đãi đặc biệt đối với trường hợp phát hiện có nghi vấn về C/O cần xác minh tại khâu kiểm tra sau thông quan.</p> <p>- Ban hành tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu phù hợp với yêu cầu và hoạt động của Tổng cục Hải quan trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức, chế độ Nhà nước quy định.</p>
<b>VIII</b>	<b>Lĩnh vực các định chế tài chính</b>			
1	Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên	Điều 11 Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007	Việc định kỳ hạn trả nợ theo phân kỳ không còn ý nghĩa thực tiễn	Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về phân kỳ trả nợ, chuyển nợ quá hạn tại Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg

**Phụ lục 06**  
**TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH, VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**  
**QUA THỰC TIỄN CÔNG TÁC THANH TRA THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**  
**CỦA BỘ TƯ PHÁP**

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực kiểm soát thủ tục hành chính</b>			
1	Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 06/8/2010 về kiểm soát TTHC		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiều hồ sơ TTHC có nội dung phức tạp, trong khi quy định của pháp luật, quy định về chế độ thông tin, báo cáo CCHC chưa rõ ràng, cụ thể, còn có cách hiểu khác nhau; hồ sơ giải quyết TTHC cần phải lấy ý kiến của nhiều đơn vị, bộ phận có liên quan.</li> <li>- Một số nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến sửa đổi, bổ sung VBQPPL để thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC cần có thời gian để nghiên cứu, rà soát đối với các nội dung liên quan để thực hiện sửa đổi một cách tổng thể, đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước, vì vậy, chưa đảm bảo tiến độ theo yêu cầu.</li> <li>- Quy định về thời hạn, quy trình giải quyết TTHC còn nhiều bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn giải quyết TTHC, chưa</li> </ul>	<p>Đối với Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 06/8/2010 về kiểm soát TTHC: rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định hướng dẫn về việc công bố, công khai TTHC liên thông; việc cho phép thực hiện lồng ghép các chế độ báo cáo liên quan đến công tác KSTTHC (Báo cáo định kỳ tháng, quý) đáp ứng yêu cầu quản lý, giảm khối lượng công việc các Bộ, ngành, địa phương</p>
2	Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC			<p>Đối với Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC: rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về thời hạn công bố mới, sửa đổi, bổ sung TTHC; về thời hạn đối với việc công bố, bãi bỏ TTHC khi hết hiệu lực do chính văn bản QPPL có quy định TTHC đó hết hiệu lực thi hành</p>
3	Thông tư liên tịch số 01/2011/TTLT-VPCP-			<p>Rà soát Thông tư liên tịch số 01/2011/TTLT-VPCP-BNV ngày</p>

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
	BNV ngày 26/01/2011 của Văn phòng Chính phủ và Bộ Nội vụ		quy định giới hạn về thời gian, số lần sửa đổi, bổ sung hồ sơ hoặc giải trình, hoàn thiện hồ sơ của nhà đầu tư dẫn đến việc cơ quan giải quyết TTHC hoặc là đã thực hiện quy trình TTHC sang giai đoạn khác thì mới nhận được thông tin sửa đổi, bổ sung nội dung điều chỉnh, hoặc là cơ quan giải quyết TTHC sẽ bị động trong quá trình chờ nhà đầu tư điều chỉnh, sửa đổi, hoàn thiện hồ sơ.	26/01/2011 của Văn phòng Chính phủ và Bộ Nội vụ để sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện quy định về biên chế công chức thực hiện công tác kiểm soát TTHC của các bộ, ngành, địa phương, đảm bảo phù hợp giữa tổ chức, biên chế với số lượng nhiệm vụ, Đề án được giao như hiện nay
4	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về nghiệp vụ kiểm soát TTHC			Rà soát Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về nghiệp vụ kiểm soát TTHC để sửa đổi, bổ sung quy định về thời gian công bố TTHC, công khai TTHC đối với văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng theo trình tự thủ tục rút gọn cho phù hợp.
5	Thông tư số 01/2023/TT-VPCP quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử			Nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của VPCP đối với việc quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC cho phù hợp
<b>Ghi chú:</b>				

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
				<p>- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 92/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 01/2011/TTLT-VPCP-BNV được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.</p> <p>- Thông tư số 02/2017/TT-VPCP đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.</p> <p><i>Tuy nhiên, các văn bản trên chưa sửa đổi, bổ sung đầy đủ các nội dung kiến nghị trong Kết luận.</i></p>

**Phụ lục 07**  
**TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH, VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**  
**QUA THỰC TIỄN CÔNG TÁC THANH TRA THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**  
**CỦA BỘ XÂY DỰNG**

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực xây dựng</b>			
1	Thông tư số 07/2012/TT-BXD ngày 26/10/2012 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí thuê tư vấn nước ngoài trong hoạt động xây dựng tại Việt Nam	Toàn bộ	Qua công tác 03 dự án thuộc nhóm các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí (dự án Trụ sở làm việc Bộ Ngoại giao và 02 dự án tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở các cơ quan thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; Dự án đầu tư Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia tại Sa Pa, tỉnh Lào Cai), Thanh tra Chính phủ nhận thấy pháp luật hiện nay:	Ban hành quy định mức thuê tư vấn nước ngoài khi tham gia hoạt động tại Việt Nam; xây dựng suất đầu tư đối với công trình trụ sở cơ quan có tính chất đặc thù làm cơ sở quản lý, thực hiện.
2	Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng	Toàn bộ	- Chưa có quy định cụ thể về mức thuê tư vấn nước ngoài khi tham gia hoạt động tại Việt Nam;	
3	Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng	Toàn bộ	- Chưa có quy định cụ thể về suất vốn đầu tư đối với công trình trụ sở cơ quan có tính chất đặc thù.	

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
4		Chưa có quy định	Kết luận số 422/KL-TTCTP ngày 21/11/2025 việc chấp hành pháp luật Dự án nâng cấp mặt đường tuyến Lộ Tẻ - Rạch Sỏi và tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang) chỉ ra: Do chưa có tiêu chuẩn thiết kế với dự án giao thông trên nền đất yếu tại các tỉnh Đồng Bằng Sông Cửu Long dẫn đến khó khăn trong việc thiết kế, thi công các dự án	Nghiên cứu, rà soát, bổ sung tiêu chuẩn về thiết kế các dự án giao thông trên khu vực nền đất yếu phù hợp với khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long để làm cơ sở thiết kế, thi công các dự án đảm bảo chất lượng, hiệu quả
5	Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng	Toàn bộ	Thiếu định mức so với thực tế	<p>Kiến nghị bổ sung định mức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bổ sung các định mức tương ứng cấp đất, cấp đá trong công tác khoan.</li> <li>+ Bổ sung định mức cho các loại máy khoan khác máy khoan YG60 để phù hợp với máy khoan thông dụng hiện nay.</li> <li>+ Bổ sung thêm định mức cho các đường kính khoan khác đường kính 80mm.</li> <li>+ Quy định rõ về khái niệm “đường kính nhỏ”.</li> </ul>
6	Thông tư 17/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn đo bóc	Toàn bộ	Thiếu định mức so với thực tế	Bổ sung thêm định mức đối với “ <b>các sà lan vận chuyển có trọng lượng vận chuyển lớn hơn 1200T</b> ”.

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
	khối lượng và các Thông tư sửa đổi, bổ sung			
7	Nghị định số 117/2007/NĐ-CP về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Thông tư số 01/2008/TT-BXD của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP	Điều 31	Điều 31 Nghị định số 117 quy định “ <i>Thoả thuận thực hiện dịch vụ cấp nước là văn bản pháp lý được ký kết giữa Ủy ban nhân dân hoặc cơ quan được ủy quyền với đơn vị cấp nước thực hiện dịch vụ cấp nước trên địa bàn</i> ” và tại Phần 4 Thông tư số 01 quy định “ <i>Thoả thuận thực hiện dịch vụ cấp nước là văn bản pháp lý được ký giữa Ủy ban nhân dân thành phố, thị xã, thị trấn ở khu vực đô thị với đơn vị cấp nước ràng buộc quyền hạn và nghĩa vụ của hai bên trong việc bảo đảm dịch vụ cấp nước theo quy định</i> ”. Điểm a khoản 6 Điều 29 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 1 Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật) quy định: “ <i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân) tổ chức lựa chọn đơn vị cấp nước, có sự tham gia của các địa</i>	Kiến nghị sửa đổi Nghị định số 117 và Thông tư số 01 theo hướng thống nhất giữa các quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn.

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
			<i>phương trong vùng cấp nước</i> ". Như vậy các quy định về thẩm quyền ký kết Thỏa thuận chưa được đồng nhất.	
8			Chưa có quy định về xác định lưu lượng dự báo tốc độ tăng trưởng xe làm cơ sở xây dựng phương án tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư dự án giao thông	Đề nghị ban hành quy định pháp luật về xác định lưu lượng dự báo tốc độ tăng trưởng xe làm cơ sở xây dựng phương án tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư dự án giao thông
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực kinh doanh bất động sản</b>			
1	Luật Kinh doanh bất động sản 2023	Toàn bộ	Một số dự án huy động vốn, ký hợp đồng đặt cọc khi chưa đủ điều kiện nhưng khó xử lý do chưa có hướng dẫn đầy đủ về "đặt chỗ", "giữ chỗ"	Bổ sung các quy định để xử lý, tháo gỡ đối với các trường hợp này

**Phụ lục 08**  
**TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH, VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**  
**QUA THỰC TIỄN CÔNG TÁC THANH TRA THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**  
**CỦA BỘ Y TẾ**

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực thiết bị y tế</b>			
1		Điều 49	Quy định chưa thống nhất với khoản 3 Điều 10 và khoản 2 Điều 11 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.	Cần rà soát sửa đổi Điều 49 bảo đảm đáp ứng yêu cầu về cải cách thủ tục hành chính, phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 10 và khoản 2 Điều 11 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.
2	Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế	Khoản 2 Điều 50	Thủ tục cấp mới, cấp lại và thu hồi giấy chứng nhận lưu hành tự do theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do đã hết hiệu lực.	Cần sửa đổi hoặc bãi bỏ quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 98/2021/NĐ-CP: “Thủ tục cấp mới, cấp lại và thu hồi giấy chứng nhận lưu hành tự do theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do” do Quyết định số 10/2010/QĐ-TTg ngày 10/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu và nhập khẩu đã hết hiệu lực.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực quản lý dược</b>			

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
1	Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược	Khoản 1 Điều 119	Chưa có quy định các điều kiện để một cơ sở được đứng tên trong hồ sơ đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thuốc	Cần rà soát yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính để ban hành dưới dạng quy định yêu cầu, điều kiện để một cơ sở được đứng tên trong hồ sơ đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thuốc, đảm bảo minh bạch trong việc thực hiện.
2		Mẫu đơn đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thuốc.	Chưa có quy định xác định rõ hình thức quảng cáo.	Cần bổ sung quy định tổ chức, cá nhân phải xác định rõ hình thức quảng cáo ngay trong Mẫu đơn đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thuốc ban hành kèm theo Nghị định số 54/2017/NĐ-CP vì hình thức quảng cáo khác nhau sẽ có yêu cầu về nội dung và thành phần hồ sơ khác nhau, tránh việc cơ quan cấp phép phải tự xác định hình thức quảng cáo dựa trên hồ sơ cung cấp.
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực quản lý khám, chữa bệnh</b>			
1	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh	Điều 64, Điều 66, Điều 67	Nội dung chưa thống nhất giữa các điều tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.	Cần rà soát sửa đổi Điều 64, Điều 66, Điều 67 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP. Cụ thể: Điều 64, Điều 66, Điều 67 quy định việc bổ sung danh mục kỹ thuật thuộc thủ tục điều chỉnh phạm vi chuyên môn. Tuy nhiên, điểm c khoản 2 Điều 64 quy định về “Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế và hồ sơ nhân sự tương ứng với quy mô hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc danh mục

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
				kỹ thuật dự kiến thay đổi và các tài liệu minh chứng đáp ứng việc thay đổi. Quy định không rõ dẫn đến danh mục hồ sơ của mỗi Bệnh viên nộp khác nhau, không thống nhất, gây khó khăn cho việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ thực tế đã xảy ra trong thời gian thực hiện Thông tư số 43/2013/TT-BYT.

**Phụ lục 09**  
**TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH, VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**  
**QUA THỰC TIỄN CÔNG TÁC THANH TRA THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**  
**CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng</b>			
1	Luật Các tổ chức tín dụng năm 2025	Điều 63	<p>Theo Kết luận số 80/KL-TTCP ngày 26/02/2026 việc chấp hành chính sách, pháp luật trong hoạt động ngân hàng tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định điều chỉnh giới hạn tỷ lệ vốn góp với cổ đông và người có liên quan nhưng không quy định thời gian để các ngân hàng phải hoàn thành việc điều chỉnh giới hạn theo quy định mới dẫn đến khó khăn khi thực hiện.</li> <li>- Các hình thức cấp tín dụng tiềm ẩn nhiều rủi ro như góp vốn đầu tư kinh doanh bất động sản, cấp tín dụng khi đã hoàn thành việc mua bán 3 bên nhưng quy định hiện nay chưa kiểm soát chặt đối với các hình thức này dẫn đến rủi ro trong hoạt động tín dụng.</li> <li>- Quy định về kiểm soát, quản lý đối với cổ đông sở hữu trên 1% vốn điều lệ và người có liên quan nhưng không quy định cụ thể trách nhiệm của các bên trong việc rà soát thông tin và kiểm soát đối với các đối tượng trên.</li> </ul>	<p>Nghiên cứu, rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định thời hạn đảm bảo giới hạn tỷ lệ vốn góp với cổ đông và người có liên quan</li> <li>- Quy định kiểm soát tín dụng đối với lĩnh vực có nguy cơ rủi ro cao, hình thức cấp tín dụng tiềm ẩn nhiều rủi ro như góp vốn đầu tư kinh doanh bất động sản, cấp tín dụng khi đã hoàn thành việc mua bán 3 bên</li> <li>- Rà soát, đánh giá tổng thể để có chế tài kiểm soát, quản lý đối với cổ đông sở hữu trên 1% vốn điều lệ và người có liên quan</li> </ul>

**Phụ lục 10**  
**TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH, VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**  
**QUA THỰC TIỄN CÔNG TÁC THANH TRA THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**  
**CỦA UBND TỈNH CÀ MAU**

STT	Văn bản	Quy định có khó khăn, vướng mắc	Phân tích khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực thủy sản</b>			
1	Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 07/5/2020 của UBND tỉnh Cà Mau ban hành Quy định phối hợp khai thác, xử lý dữ liệu hệ thống giám sát tàu cá thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau	- Điểm b và c khoản 1 Điều 5; - Điều 7.	- Quy định tại điểm b và c khoản 1 Điều 5 chưa đúng với quy định tại điểm g khoản 3 Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP) và quy định tại khoản 1, 2 Điều 10 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 559/QĐ-TCTS-TTTS; - Quy định tại Điều 7 chưa đúng với quy định tại khoản 7 Điều 21 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.	Sửa đổi cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan cấp trên ban hành
2	Văn bản số 129/SNN-TS ngày 11/01/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cà Mau về việc hướng dẫn một số nội dung trong công tác quản lý, xử lý tàu cá	Quy định mục I.1.	Quy định mục I.1. chưa phù hợp theo quy định tại điểm g khoản 3 Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP) và quy định tại khoản 1, 2 Điều 10 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 559/QĐ-TCTS-TTTS	